

Số: **07/2022/QĐST-HNGĐ**

CM, ngày 05 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 496/2021/TLST-HNGĐ ngày 24/12/2021 giữa:

- **Nguyên đơn:** Chị Nguyễn Thị Mai Ph – sinh năm 1991. HKTT: Số nhà 4, ngõ 67, khu phố 5, phường Thọ Xương, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang. Hiện cư trú tại: P327F4 tập thể cao su Sao Vàng, phường Thượng Đình, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

- **Bị đơn:** Anh Trịnh Lê S – sinh năm 1987. HKTT và cư trú tại: Thôn Văn Mỹ, xã Hoàng Văn Thụ, huyện Chương Mỹ, thành phố Hà Nội

Căn cứ Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các điều 55, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 7 Điều 26; khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **28** tháng **12** năm **2021**.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày **28** tháng **12** năm **2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Nguyễn Thị Mai Ph và anh Trịnh Lê S

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Chị Ph và anh S có 01 con chung là Trịnh Phương L, sinh ngày 16/6/2018. Chị Ph trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục cháu L cho đến khi cháu L đủ 18 tuổi hoặc khi có thay đổi khác. Anh S có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở.

Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ph không yêu cầu anh S phải cấp dưỡng nuôi con chung. Tạm hoãn việc cấp dưỡng nuôi con chung cho anh S cho đến khi có sự thay đổi khác.

2.2. Về tài sản chung, công nợ chung: Chị Ph và anh S đều tự nguyện không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Mai Ph tự nguyện nộp toàn bộ 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm (*nghĩa vụ án phí phải nộp trong trường hợp thuận tình ly hôn*), được đối trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2020/0075586 ngày 24 tháng 12 năm 2021 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện CM, thành phố HN. Hoàn trả chị Ph 150.000 đồng

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND TP. HN;
- VKSND huyện CM;
- Chi cục THADS huyện CM;
- Các đương sự;
- UBND HVT (107/2017)
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Trần Thắng